

KẾ HOẠCH

thực hiện Kế hoạch số 224-KH/TU, ngày 26/6/2024 của Ban Thường vụ
Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư
về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác
an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới

Thực hiện Kế hoạch số 224-KH/TU, ngày 26/6/2024 của Ban Thường vụ
Tỉnh ủy (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 224-KH/TU) thực hiện Chỉ thị số 31-
CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí Thư về tiếp tục công tác tăng cường sự lãnh
đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới (sau
đây gọi tắt là Chỉ thị số 31-CT/TW), Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng kế hoạch
cụ thể hoá thực hiện, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 31-CT/TW,
Kế hoạch số 224-KH/TU nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán
bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn thành phố về vai trò,
tầm quan trọng của công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền đối với
công tác an toàn, vệ sinh lao động đảm bảo đúng, quy định của pháp luật; tăng
cường công tác quản lý Nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động.

- Thực hiện hiệu quả Luật An toàn, vệ sinh lao động; giảm thiểu, phòng
ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; cải thiện điều kiện lao động đảm bảo sức
khỏe, tính mạng, tài sản của người lao động và doanh nghiệp, nâng cao nhận thức
của các cấp chính quyền và cộng đồng xã hội hướng tới xây dựng văn hóa an toàn
lao động.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, Kế hoạch số 224-
KH/TU được thực hiện thường xuyên, liên tục, nghiêm túc, hiệu quả với sự tham
gia tích cực, có trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong thực hiện công tác an
toàn, vệ sinh lao động.

II- MỤC TIÊU

1. Phần đầu giảm tai nạn lao động, nhất là tai nạn lao động nghiêm trọng, tỷ lệ tai nạn lao động chết người giảm ít nhất dưới 1%/năm⁽¹⁾.

2. Hằng năm số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ mất an toàn, vệ sinh lao động được khám bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/năm.

3. Số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm.

4. Đảm bảo các đối tượng được hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

III- NHIỆM VỤ, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị-xã hội, hội quần chúng tích cực tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng lao động, người lao động nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, chủ động phòng ngừa tai nạn lao động, nhất là người làm việc trong khu vực không có quan hệ lao động được tiếp cận thông tin về những vấn đề liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động. Đổi mới nội dung, đa dạng hoá hình thức thông tin, tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng lao động, quan tâm ngành, lĩnh vực có nguy cơ cao. Nâng cao hiệu quả, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, người lao động tích cực hưởng ứng “Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động”, “Tháng Công nhân” hằng năm.

- Phát huy tối đa vai trò trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị-xã hội, hội quần chúng, cơ quan báo chí trong vận động, tuyên truyền, xây dựng văn hóa an toàn lao động trong doanh nghiệp và nhân dân.

2. Đảm bảo quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người lao động trong công tác đảm bảo an toàn, vệ

⁽¹⁾ Năm 2022, có 01 trường hợp TNLĐ chết người (Công ty TNHH Truyền hình cáp Saigontourist – Chi nhánh Kiên Giang; địa chỉ: 416 Lâm Quang Ky, Vĩnh Lạc, Rạch Giá); 01 trường hợp bị thương (LĐ không có giao kết HĐLĐ). Năm 2023, có 01 trường hợp TNLĐ chết người (LĐ không có giao kết HĐLĐ).

sinh lao động. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động; kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm. Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh đối với công tác đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động.

3. Triển khai thực hiện tốt chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; chú trọng chính sách phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn và các tổ chức có liên quan; chế độ bảo hộ lao động và chăm sóc sức khỏe người lao động; biện pháp phòng ngừa, ứng phó, xử lý sự cố nguy hiểm có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, vệ sinh lao động,...

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền và công tác phối hợp về an toàn, vệ sinh lao động

- Thực hiện kiểm tra, bảo đảm chính sách, pháp luật được thực hiện nghiêm. Thực hiện tốt Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, theo hướng thiết thực, đơn giản, công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, người lao động. Thực hiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao hiệu quả quản lý, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tiếp nhận và báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Thực hiện các biện pháp an toàn, vệ sinh lao động đối với các nhóm lao động nữ, chưa thành niên, người khuyết tật, người cao tuổi, giúp việc gia đình, người học nghề, tập nghề, thử việc và lao động được cho thuê lại, lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Thực hiện tốt chính sách khám sức khỏe định kỳ, giám định, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, điều trị, tiền lương, chi phí y tế, trợ cấp, bồi thường, bảo hiểm và các chính sách khác theo quy định cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Thực hiện nghiêm việc khai báo, thống kê, báo cáo, điều tra sự cố gây mất an toàn, vệ sinh lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Kiên quyết xử lý và đề nghị xử lý nghiêm các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh vi phạm pháp luật lao động và khởi tố kịp thời các vụ tai nạn nghiêm trọng, làm chết nhiều người.

- Chỉ đạo tham gia đầy đủ các lớp huấn luyện đào tạo, huấn luyện, chuyển giao, cập nhật kiến thức, kỹ năng an toàn, vệ sinh lao động, phòng, ngừa tai nạn lao

động, bệnh nghề nghiệp, nhất là đối với người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, y tế tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh.

5. Tăng cường nguồn lực của chính quyền, doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh để thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền quan tâm lồng ghép nội dung an toàn, vệ sinh lao động trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của ngành, địa phương; chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực lao động, y tế và môi trường.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hộ kinh doanh chủ động đầu tư nguồn lực, triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

6. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền trong công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội trong giám sát thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các phòng, ban, ngành, nhất là các ngành lao động, y tế, môi trường, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, theo chức năng nhiệm vụ được giao, trong đó tập trung khu vực không có quan hệ lao động. Kịp thời phát hiện nhân rộng, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân, mô hình hay, cách làm hiệu quả, đồng thời đề nghị xử lý nghiêm vi phạm các tổ chức, cá nhân để xảy ra sự cố nghiêm trọng về an toàn, vệ sinh lao động.

- Tổ chức đối thoại với doanh nghiệp, hộ kinh doanh kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp. Qua đó, tham mưu các cấp chính quyền, giải quyết kịp thời, hiệu quả trong công tác quản lý an toàn, vệ sinh lao động của thành phố.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Thành ủy theo chức năng nhiệm vụ, thẩm quyền quán triệt, tuyên truyền và xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW và Kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

2. Hội đồng Nhân dân thành phố thực hiện tốt vai trò giám sát việc thực hiện nội dung liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

3. Ủy ban Nhân dân thành phố:

- Xác định cụ thể những nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch này, ban hành văn bản cụ thể hóa đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các đề án, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, chương trình mục tiêu, chiến lược quốc gia gắn với công tác an toàn, vệ sinh lao động.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thành phố thực hiện tốt vai trò giám sát, tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân, hội viên, đoàn viên thực hiện Kế hoạch này.

5. Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Nhân dân thành phố hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW và Kế hoạch này; định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND,
- Lãnh đạo UBND thành phố,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- MTTQ và các hội, đoàn thể thành phố,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Thành ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Thanh Phong